

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 07/01/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Kiếm

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Thành Phố PQ, tỉnh KG

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành Phố PQ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc V,(VQ) sinh năm: 1992, tại: KG; Nơi ĐKTT: ấp TT, xã LS, huyện KH, tỉnh KG; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: V Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Ch; Bị cáo chưa có vợ; tiền án; tiền sự: Chưa.

Về nhân thân: Ngày 01/03/2017, bị Tòa án nhân dân huyện PQ, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại KH, huyện HĐ, thời hạn 12 tháng.

Ngày 25/7/2009, Nguyễn Quốc V tham gia cùng đồng phạm thực hiện hành vi cướp tài sản, bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TH, tỉnh KG khởi tố bị can và tạm giam điều tra. Trong quá trình điều tra bị can bị bệnh nặng nên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH cho bảo lãnh để trị bệnh. Trong thời gian tại ngoại bị can đã bỏ trốn.

Ngày 23/6/2020, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, tạm giữ hình sự. Ngày 29/6/2020, bị khởi tố bị can và bị tạm giam.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 23/6/2020 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 23/6/2020, do muốn sử dụng ma túy nên Nguyễn Quốc V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xám bạc, biển số 69F6-9995 (xe V mượn của chị ruột là Nguyễn Thị M) từ KP 1, thị trấn DD, huyện PQ, tỉnh KG đi tìm mua ma túy. Đến khu vực cầu Nguyễn Trung Tr, thuộc kp 4, thị trấn DD, huyện PQ, V lấy điện thoại di động hiệu SONY, màu đen điện cho người đàn ông tên S (chưa rõ nhân thân và địa chỉ) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá, S đồng ý và hẹn đến hẻm CL, thuộc kp 4, thị trấn DD, huyện PQ để mua bán ma túy. Khi gặp nhau, V đưa cho S 2.000.000 đồng, S giao 01 bịch ma túy đá cho V. Sau khi mua được ma túy, V cất giấu bịch ma túy vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi điện thoại cho một người bạn gái tên M (hai người quen biết với nhau từ khi bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại KH, huyện HD) và hẹn đến đầu K8 gặp nhau. Khoảng 15 phút sau, V đến gặp và chở M đến nhà người em của M tên là T chơi (V không nhớ nhà Tý ở đâu). Đến nhà Tý, V rủ Tý sử dụng ma túy và lấy bịch ma túy phân ra thành 05 bịch nhỏ, V và Tý sử dụng hết 01 bịch (M không sử dụng), còn lại 04 bịch ma túy V bỏ vào túi quần bên phải rồi ra về. Đến 16 giờ cùng ngày, V về đến kp 4, thị trấn AT, huyện PQ, tỉnh KG, V dừng xe lại định rủ người bạn tên Hiệu (chưa rõ nhân thân) sử dụng ma túy thì bị Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát Biển 4 phối hợp với Công thị trấn AT kiểm tra phát hiện bắt quả tang V đang tàng trữ 04 bịch ma túy đá trong túi quần. Ngày 29/6/2020, Nguyễn Quốc V bị khởi tố bị can, tạm giam điều tra.

*** Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 04 bịch nylon màu trắng, được hàn kín, gồm: 01 bịch có kích thước 03cm x 4,5cm, 01 bịch có kích thước 01cm x 3cm, 01 bịch có kích thước 01cm x 3cm và 01 bịch có kích thước 01cm x 4,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong.

- 01 điện thoại di động màu đen, hiệu SONY, số IMEI 1: 359906083149943, số IMEI 2: 359906083149950, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xám bạc, biển số kiểm soát biển số 69F6-9995.

* Tại bản kết luận giám định số: 311/KL-KTHS ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh KG kết luận:

Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 04 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,6218 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 24/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG.

Bản cáo trạng số 149/CT-VKSPQ ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc V về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Sau phân xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Quốc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1,6218 gam ma túy, loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen, số IMEI: 359906083149943, số IMEI 2: 359906083149950 đã qua sử dụng đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xám bạc, biển số 69F6-9995 đã trả cho chủ sở hữu do không liên quan đến việc phạm tội, đề nghị không xem xét.

Đối với người tên S bán ma túy cho V Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PQ, tỉnh KG, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh KG đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Vào khoảng 16 giờ ngày 23/6/2020, tại khu vực kp 4, thị trấn AT, huyện PQ, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát Biên 4 phối hợp với Công an thị trấn AT đang tuần tra thì phát hiện Nguyễn Quốc V có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu để kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên phải V mặc có chứa 04 bìch ny lon bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất và V thừa nhận là ma túy mua về để sử dụng.

*Tại bản kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 24/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh KG kết luận:

Các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, bên trong 04 bìch nylon gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,6218 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện PQ truy tố bị cáo về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống, băng hoại đạo đức và ảnh hưởng đến phẩm giá con người. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều vi phạm pháp luật nhưng cần ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo và ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen, số IMEI: 359906083149943, số IMEI 2: 359906083149950 đã qua sử dụng đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xám bạc, biển số 69F6-9995 đã trả cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc V (V Q) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc V 02 năm (hai năm) tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 1,6218 gam Methamphetamine bao gói đựng mẫu được niêm phong.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen, số IMEI: 359906083149943, số IMEI 2: 359906083149950 đã qua sử dụng đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xám bạc, biển số 69F6-9995 đã trả cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử không xem xét.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện PQ theo quyết định chuyển giao vật chứng số 99/QĐ-VKSPQ-HS ngày 19/11/2020)

3. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh KG xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- VKSND TP PQ;
- Nhà tạm giữ TPPQ;
- Đội tổng hợp CA Thành Phố PQ;
- THA TP PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Hồng Tâm

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- VKSND huyện PQ;
- Nhà tạm giữ huyện PQ;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm